

(Mẫu số 01/QĐ-CKNS ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính)

UBND TỈNH KIÊN GIANG
BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:

Kiên Giang, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai kinh phí bổ sung năm 2024 của
Ban Quản lý Khu kinh tế Tỉnh Kiên Giang

TRƯỞNG BAN BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ KIÊN GIANG

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1327/QĐ-TTg ngày 27 tháng 7 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 899/QĐ-UBND ngày 08 tháng 4 năm 2020 của UBND tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 3223/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2024 của UBND tỉnh về việc phân bổ kinh phí đào tạo 2024 cho các cơ quan, đơn vị;

Thực hiện theo Thông báo 722/TB-STC ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Sở Tài chính tỉnh Kiên Giang về việc thông báo kết quả thẩm tra kinh phí bổ sung năm 2024;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ban Quản lý khu kinh tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu kinh phí bổ sung năm 2024 của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Kiên Giang với số tiền 17.100.000 đồng (Mười bảy triệu một trăm ngàn đồng), cụ thể như sau:

Mã chương 505

DVT: Đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Mã NKT	Mã NDKT	Số tiền
1	Văn phòng BQL Khu kinh tế tỉnh	15	085		17.100.000
-	Kinh phí đào tạo cao học cho bà Mã Ngọc Đẹp			6750	17.100.000

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng nghiệp vụ và các đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 QĐ;
- Lãnh đạo Ban;
- Ban Biên tập;
- Lưu:VT, ntttrang.

TRƯỞNG BAN

Lâm Huỳnh Nhân